

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:26/2024/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 8 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 27/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ NSNN thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc*

*Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH ngày 18/4/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2598/TTr-STC ngày 15/7/2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 27/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Cộng đồng dân cư đề xuất dự án, phương án phát triển sản xuất là nhóm hộ được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận; tổ hợp tác thành lập tự nguyện theo quy định của pháp luật; nhóm hộ do các tổ chức chính trị - xã hội làm đại diện; nhóm hộ do Ban phát triển thôn làm đại diện hoặc nhóm hộ do người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.”

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Tổ, nhóm cộng đồng phải có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi được UBND cấp xã xác nhận”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 4 như sau:

“1. Hình thức thu hồi để quay vòng: Bằng tiền mặt.

2. Tỷ lệ quay vòng (tỷ lệ thu hồi theo số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia thuộc diện hỗ trợ theo quy định):

a) Đối với dự án, phương án thực hiện trên địa bàn đặc biệt khó khăn: Tỷ lệ thu hồi vốn 3% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia thuộc diện hỗ trợ theo quy định.

b) Đối với dự án, phương án thực hiện trên địa bàn khó khăn: Tỷ lệ thu hồi vốn 5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia dự án thuộc diện hỗ trợ theo quy định.

c) Đối với dự án thực hiện trên địa bàn còn lại: Tỷ lệ thu hồi vốn 7% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng tham gia thuộc diện hỗ trợ theo quy định.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 4 như sau:

“8. Biên bản xác nhận mức độ thiệt hại: Thực hiện theo quy định hiện hành.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 5 như sau:

“7. Trường hợp dự án, phương án kết thúc và đối tượng tham gia dự án, phương án không còn nhu cầu sử dụng vốn để quay vòng, luân chuyển, tái đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất, cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất quyết định thu hồi vốn nộp vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước để sử dụng hỗ trợ thực hiện dự án, phương án mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có) hoặc thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.”

**Điều 2. Bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 5 Quy định kèm theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 27/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2024.

2. Quy định chuyển tiếp: Đối với các dự án/phương án thực hiện từ năm 2023 nhưng chưa kết thúc được phép điều chỉnh tỷ lệ thu hồi vốn quay vòng như khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể

tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**